

Bản án số: **34/2021/DS-ST**

Ngày: 03-02-2021

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Kiều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Phục

2. Bà Lâm Thị Thanh Thúy

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 411/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2020 về: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 320/2020/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đào Thị Thúy K – sinh năm 1974; Địa chỉ: 86/27/32 T, Phường F, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K1, sinh năm 1979, địa chỉ: 400 đường V1, Phường G, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Theo giấy ủy quyền ngày 09/10/2020) – Có mặt.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mai H1; sinh ngày 24/02/1961; (Vắng mặt)

Ông Nguyễn Văn V; sinh năm 1954; (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 321 đường V1, Phường S, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/9/2020 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn trình bày:

Ngày 21/6/2018, bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V có vay của Bà Đào Thị Thúy K số tiền 600.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 21/6/2018 đến ngày 21/02/2019. Kể từ khi vay cho đến khi hết thời hạn trả nợ, bà H1 và ông V không trả cho Bà K bất cứ khoản nào. Bà K đã nhiều lần liên hệ, yêu cầu bà H1 và ông V trả tiền nhưng bà H1 và ông V tìm cách né tránh, không trả nợ. Do đó, Bà K yêu cầu bà H1 và ông V phải trả ngay cho Bà K số tiền 600.000.000 đồng.

Ngày 28/10/2020, Bà K có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu bà H1 và ông V phải trả tiền lãi theo mức lãi suất 0,75%/tháng tính từ ngày 21/6/2018, tạm tính là 28 tháng với số tiền là 126.000.000 đồng.

Bà K đã cung cấp cho Tòa giấy xác nhận tình trạng hôn nhân thể hiện Bà K chưa đăng ký kết hôn với ai.

Bị đơn, bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để cung cấp lời khai, thông báo và giấy triệu tập tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng đều vắng mặt không có lý do và cũng không có bất cứ ý kiến gì về vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị K1 trình bày: Yêu cầu bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V phải trả ngay cho Bà Đào Thị Thúy K số tiền là 600.000.000 đồng. Về tiền lãi, nguyên đơn yêu cầu bà H1 và ông V phải trả lãi theo mức lãi suất 0,75%/tháng tính từ ngày 22/01/2019 đến thời điểm xét xử sơ thẩm, tính tròn là 23 tháng với số tiền là 103.500.000 đồng. Tổng cộng số tiền nguyên đơn yêu cầu bà H1 và ông V phải trả là 703.500.000 đồng. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán một lần toàn bộ số tiền trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn, bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Xét thấy các chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã đầy đủ, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và tranh luận của các bên đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn Bà Đào Thị Thúy K khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V. Theo kết quả xác minh của Công an Phường 2, quận Tân Bình thì bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 321 đường V1, Phường S, quận C, hiện đang thực tế cư trú tại địa chỉ trên, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn – bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về pháp luật nội dung:

Căn cứ vào nội dung giấy mượn tiền thì có đủ cơ sở xác định bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V có vay của Bà Đào Thị Thúy K số tiền là 600.000.000 đồng và đã nhận đủ tiền, thời hạn vay từ ngày 21/6/2018 đến ngày 21/02/2019. Phía nguyên đơn xác định, bà H1 và ông V chưa thanh toán cho Bà K bất cứ khoản nào mặc dù đã nhiều lần nhắc nợ. Do đó, việc Bà K yêu cầu bà H1 và ông V phải có trách nhiệm thanh toán số tiền như trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về tiền lãi, các bên không có thỏa thuận lãi suất trong giấy mượn tiền. Nguyên đơn yêu cầu bà H1 và ông V phải trả lãi theo mức lãi suất 0,75%/tháng tính từ ngày 22/02/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm, tính tròn là 23 tháng với số tiền là 103.500.000 đồng. Xét thấy, ngày đến hạn thanh toán là ngày 21/02/2019 nhưng bà H1 và ông V không trả tiền cho Bà K. Do bà H1 và ông V đã vi phạm thời hạn thanh toán nên việc nguyên đơn yêu cầu trả lãi từ ngày 22/02/2019 là phù hợp, nguyên đơn yêu cầu tính lãi làm tròn 23 tháng là có lợi cho bị đơn. Mức lãi suất 0,75%/tháng bằng với lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố theo Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 là 9%/năm là có cơ sở chấp nhận.

Như vậy, bà H1 và ông V phải có trách nhiệm trả cho Bà K tổng cộng số tiền là 703.500.000 đồng.

Về thời hạn thanh toán: Bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã lâu nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán một lần số tiền ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Phương thức thanh toán: Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V vắng mặt không có lý do, không đưa ra bất cứ một phản hồi nào hoặc chứng cứ nào để chứng minh cho quan điểm của mình. Vì vậy, bà H1 và ông V phải chịu hậu quả pháp lý đối với việc vắng mặt của mình.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V có trách nhiệm trả số tiền 703.500.000 đồng cho Bà Đào Thị Thúy K. Ông V sinh năm 1954, thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên ông V vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng tại Tòa án, không có bất cứ phản hồi gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không có đơn đề nghị miễn nộp án phí nên căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bà H1 và ông V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là 32.140.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự,

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Bà Đào Thị Thúy K.

Buộc bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V có trách nhiệm trả cho là Bà Đào Thị Thúy K số tiền 703.500.000 (Bảy trăm lẻ ba triệu năm trăm ngàn) đồng.

Phương thức và thời hạn trả: Trả một lần toàn bộ số tiền trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 32.140.000 (Ba mươi hai triệu một trăm bốn mươi ngàn) đồng do bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V phải chịu.

Hoàn lại cho Bà Đào Thị Thúy K số tiền 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng là tiền tạm ứng án phí do Bà K đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí

số 0068446 ngày 12/10/2020, hoàn lại cho Bà K số tiền 3.150.000 (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng là tiền tạm ứng án phí do Bà K đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0068633 ngày 05/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về quyền kháng cáo: Bà Đào Thị Thúy K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Mai H1 và ông Nguyễn Văn V vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Phan Phục Lâm Thị Thanh Thúy

Hoàng Mỹ Kiều

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mỹ Kiều

